

QUYẾT ĐỊNH
**Quy định thời hạn gửi và thẩm định báo cáo quyết toán
ngân sách nhà nước hằng năm**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 114/TTr-STC ngày 13 tháng 4 năm 2018, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 1037/STP-XDKTVB ngày 12 tháng 4 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quyết định này quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm của đơn vị thuộc thành phố Đà Nẵng; thời gian thẩm định quyết toán ngân sách của cơ quan tài chính cho các đơn vị dự toán cấp I các cấp ở địa phương.

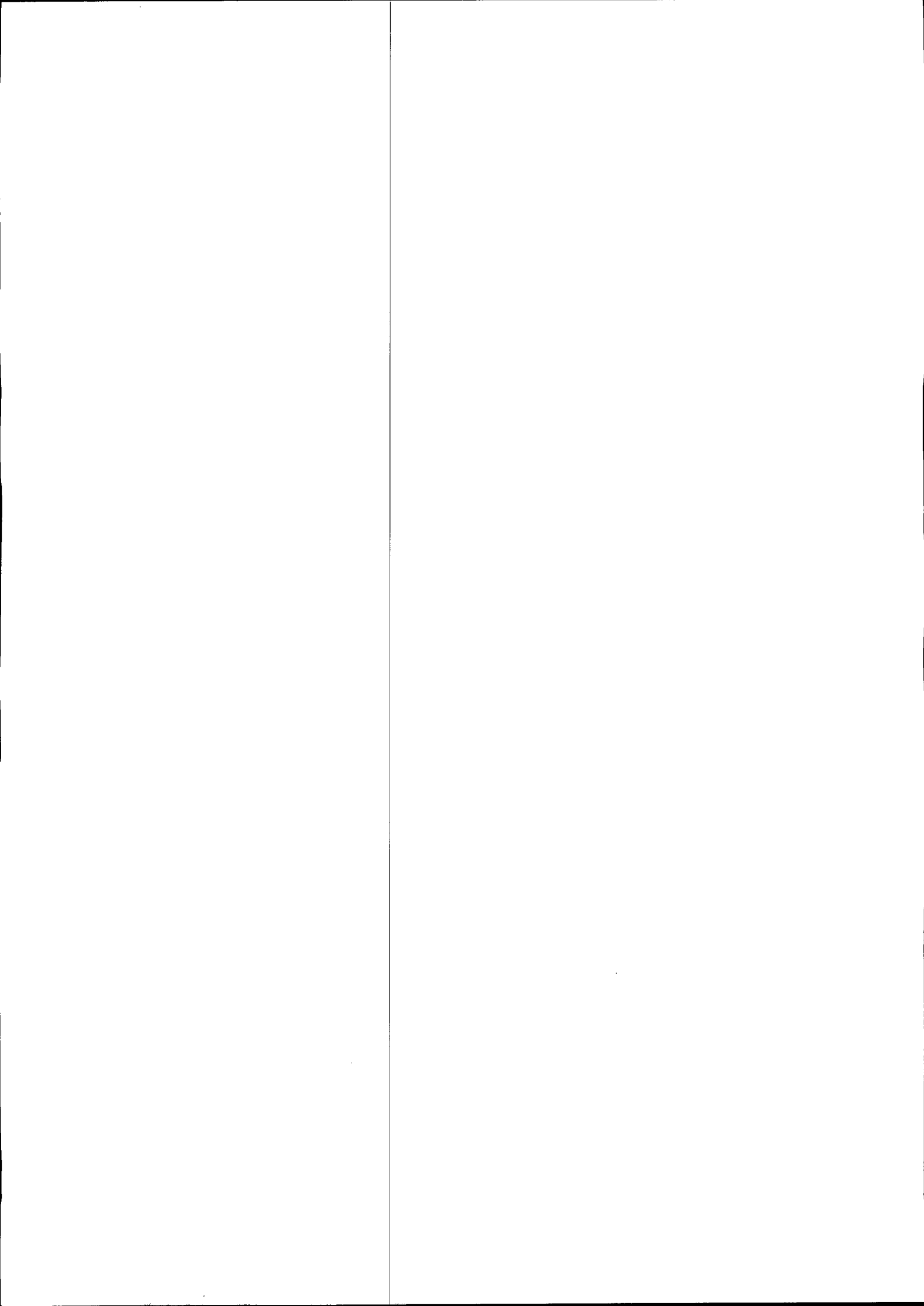
Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức khác có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (gọi tắt là đơn vị dự toán), chủ đầu tư và các cấp chính quyền địa phương; cơ quan tài chính các cấp ở địa phương.

Điều 3. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách

1. Đối với đơn vị dự toán các cấp

TH/



a) Cấp thành phố:

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách (không có đơn vị trực thuộc) gửi báo cáo quyết toán ngân sách đến cơ quan Tài chính chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 3 năm sau để Cơ quan Tài chính xét duyệt và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán năm theo quy định.

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I có các đơn vị trực thuộc, thì đơn vị dự toán cấp I quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán đối với các đơn vị trực thuộc nhưng phải đảm bảo thời gian để đơn vị dự toán cấp I thực hiện xét duyệt, tổng hợp quyết toán gửi cơ quan Tài chính chậm nhất đến hết ngày 29 tháng 4 năm sau để Cơ quan Tài chính thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm theo quy định.

b) Cấp quận, huyện: Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán đối với các đơn vị trực thuộc nhưng phải đảm bảo thời gian để đơn vị dự toán cấp I thực hiện xét duyệt, thẩm định, tổng hợp quyết toán gửi cơ quan Tài chính chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 3 năm sau.

2. Đối với các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án

a) Các chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án lập báo cáo quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo các biểu số 01/CĐT, 02/CĐT, 03/CĐT, 04/CĐT theo quy định tại Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính gửi cơ quan cấp trên được phân cấp quản lý (Sở, Ban, ngành) chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 3 năm sau.

b) Các Sở, Ban, ngành xét duyệt quyết toán của các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án thuộc trách nhiệm quản lý, tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm theo biểu số 01/CQTH, 02/CQTH, 03/CQTH, 04/CQTH, 05-CQTH theo quy định tại Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính gửi Sở Tài chính chậm nhất đến hết ngày 29 tháng 4 năm sau.

3. Xử lý vi phạm thời hạn gửi báo cáo quyết toán

Các đơn vị dự toán cấp I, Chủ đầu tư (hoặc Ban Quản lý dự án) gửi báo cáo quyết toán năm về cơ quan Tài chính chậm so với thời hạn quy định thì cơ quan Tài chính phối hợp với Kho bạc nhà nước tạm dừng cấp kinh phí của Văn phòng đơn vị dự toán cấp I, Chủ đầu tư (hoặc Ban Quản lý dự án) tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch, trừ các khoản lương, phụ cấp lương, trợ cấp, học bổng và một số khoản chi cấp thiết để đảm bảo hoạt động của đơn vị, không bao gồm các khoản chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, cho đến khi nhận được báo cáo quyết toán.

Điều 4. Thời gian thẩm định quyết toán ngân sách của cơ quan tài chính các cấp

Cơ quan tài chính cấp thành phố và quận, huyện trong thời gian tối đa 30 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo quyết toán ngân sách của đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách thành phố và quận, huyện, có trách nhiệm xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán ngân sách của đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách cấp mình.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

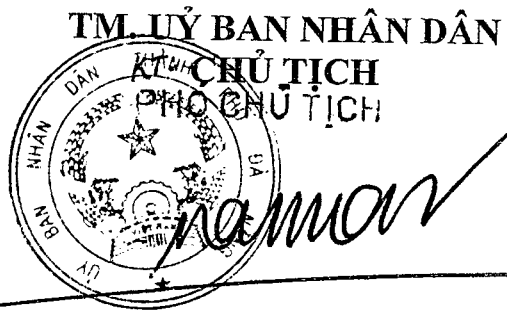
1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày .30. tháng .5. năm 2018 và áp dụng đối với quyết toán ngân sách nhà nước từ năm 2017.

2. Quyết định số 4391/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2012 của UBND thành phố về việc quy định thời hạn xử lý ngân sách cuối năm và lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, hội đoàn thể, Chủ tịch ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *th*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐNDtp;
- CT và các PCT UBNDtp;
- Đoàn đại biểu quốc hội TP;
- UBMTTQ, các Sở, ban, ngành, các cơ quan đoàn thể của thành phố;
- Quận ủy, huyện ủy;
- HĐND, UBND, UBMTTQ các quận, huyện;
- HĐND, UBND các phường, xã;
- Báo ĐN, Đài PT-THĐN, Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, STC. *230*



Trần Văn Miên